

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 416/2020/HS-ST

Ngày 24 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Giáo

2. Ông Phạm Đức Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 520/2020/HSST, ngày 01/9/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4790/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn N**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1986, tại Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: 8/4A1 đường Phạm Văn C, Phường 14, quận G, Thành phố H; Chỗ ở: 5M/41/1 A, ấp 5, Phạm Văn H, huyện B, Tp. H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1951 (chết) và bà Vũ Thị Tuyết M, sinh năm 1955; Bị cáo có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án: Ngày 14/04/2015, bị Công an quận G bắt về tội “Trộm cắp tài sản”; Tòa án nhân dân quận G xử 03 năm tù, thi hành án tại Trại giam An Phước, Bộ Công an. Đến ngày 14/3/2018 chấp hành xong hình phạt tù (BL 206); đã chấp hành xong phần án phí, lệ phí liên quan; Tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 13/7/2006, bị Công an Quận 12 bắt về tội “Cướp giật tài sản”; Tòa án nhân dân Thành phố H xử phạt 03 năm tù giam, thi hành án tại Trại giam Bồ

Lá, Công an Thành phố H. Đến ngày 12/01/2009 chấp hành xong hình phạt tù; đã chấp hành xong phần án phí, lệ phí liên quan.

- Ngày 24/12/2019, bị Công an quận G bắt về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tòa án nhân dân quận G xử 02 năm tù. Hiện đang chấp hành và tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa.

Bị tạm giam từ ngày 24/12/2019 “có mặt”.

2. Họ và tên: **Nguyễn Nh**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1994, tại Thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: số 785/103 Nguyễn Kiệm, Phường 3, quận G, Thành phố H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến L, sinh năm 1957 và bà Diệp Thị H, sinh năm 1957; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 12/01/2011, bị Công an huyện H bắt về tội “Cướp tài sản”; Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm 11 tháng 18 ngày. Đến ngày 06/01/2016 đã chấp hành xong thời gian thử thách (BL 203) và đã chấp hành xong phần án phí, lệ phí liên quan.

Bị tạm giam từ ngày 25/12/2019 “có mặt”.

3. Họ và tên: **Nguyễn Trọng Nh**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1997, tại Thành phố H; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Nơi cư trú: 36/23/5 Lũy Bán Bích, phường T, quận T, Thành phố H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thanh L, sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị tạm giam từ ngày 25/12/2019 “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 40 phút ngày 24/12/2019, Công an quận G phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thiên Nam về hành vi tàng trữ 01 gói nylon chứa ma túy đá, có khối lượng 1,6681g, loại Methamphetamine và 10 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ trong cốp xe gắn máy biển số 59G2-665.48. Qua đấu tranh, Nguyễn N khai nhận đã mua 10 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ này từ Nguyễn Nh với giá 1.500.000đ tiền thật nhằm mục đích bán lại cho người khác kiếm lời và gói ma túy đá mua của một người đàn ông tên Toàn Khai (không rõ lai lịch).

Ngày 25/12/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận G thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Nh tại địa chỉ 785/103 Nguyễn Kiệm, Khu phố 10, Phường 3, quận G, phát hiện Nguyễn Nh cùng với Nguyễn Trọng Nh đã sử dụng máy in màu để làm tiền giả mệnh giá 500.000đ, thu giữ được: 07 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ, 01 máy in màu, 01 laptop hiệu Lenovo,

25 tờ nylon (loại ép plastic) khổ A4, 13 lọ sơn màu dạng xịt cùng 31 tờ nylon (loại ép plastic) khổ A4 có in hình tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ, 56 tờ nylon và 01 tờ giấy có in hình tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ... và ra Lệnh giữ, bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Nh và Nguyễn Trọng Nh về hành vi lưu hành tiền giả.

Căn cứ vào vật chứng là tiền giả bị thu giữ, Cơ quan An ninh điều tra đã tiến hành giám định và được kết luận tại Bản kết luận giám định số 904/KLGD-TT ngày 08/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố H (BL 215-217). Kết quả xác định: 41 tờ giấy bạc cùng mệnh giá 500.000VNĐ là tiền giả, được làm giả trên chất liệu nylon, phủ bề mặt bằng lớp màu trắng, nội dung của tờ giấy bạc được in bằng phương pháp in phun màu. Chưa có đủ cơ sở để kết luận 41 tờ giấy bạc cùng mệnh giá 500.000đ, 34 bản in tiền giả trên chất liệu nylon, 30 bản in tiền giả trên chất liệu giấy và 08 tờ giấy bạc cùng mệnh giá 500.000đ (kết quả thực nghiệm điều tra) có được làm từ cùng một loại phương tiện kỹ thuật hay không.

Quá trình điều tra, Nguyễn N, Nguyễn Nh và Nguyễn Trọng Nh đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

+ Về hành vi “Lưu hành tiền giả” của Nguyễn N:

Khoảng 20 giờ ngày 24/12/2019, khi uống cafe trên lề đường Lê Đức Thọ, Nam gặp và mua ma túy đá của Toàn Khai (không rõ lai lịch, do trước đó có sử dụng chung ma túy đá với Nam) với giá 1.000.000đ tiền; đồng thời được Toàn Khai cho xem tiền giả loại mệnh giá 500.000đ và nói sẽ bán với giá 2.000.000đ tiền thật lấy 5.000.000đ tiền giả. Do thấy tiền giả của Toàn Khai đẹp, màu sắc giống với tiền thật mà giá rẻ nên Nam đã trả cho Toàn Khai 2.000.000đ tiền thật để mua 5.000.000đ tiền giả dự định để sử dụng hoặc bán lại cho người khác kiếm lời. Đến 21 giờ 40 phút cùng ngày, khi đang lưu thông trên tuyến đường Thống Nhất - Lê Đức Thọ, Phường 15, quận G để tìm chỗ sử dụng ma túy thì Nam bị Công an quận G phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ ma túy và lưu hành 10 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000đ, có số seri TT 18043979, QB 18686868, CB 10893248, GT 18662067, KB 15863288, GR 17363901, SH 18600668, DH 10630766, KB 10340660, VA 13848848 và 15.000.000đ (tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nma); 01 gói nylon chứa ma túy đá; 01 xe gắn máy biển số 59G2 - 665.48, số khung RLHJF5832KY519828, số máy JF86E - 0219745; 02 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có gắn 02 sim số 0904513200, 0582591256 và 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen có gắn sim số 0938615229; 01 nhẫn, 01 lắc, 01 đôi bông tai (tất cả bằng kim loại màu bạc).

Khi mới bị bắt, Nguyễn N đã khai mua 10 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ này từ Nguyễn Nh với giá 1.500.000đ tiền thật vì trước đây khoảng giữa tháng 12/2019, Nam có thấy Nhân in tiền giả tại nhà ở số 785/103 Nguyễn Kiệm, Khu phố 10, Phường 3, quận G khi Nam đến rủ Nguyễn Văn Trọng Nghĩa (là bạn quen nhau khi đi cải tạo chung tại Trại giam An Phước và là anh ruột của Nguyễn

Nh) đi uống cafe. Quá trình điều tra đã xác định số tiền giả thu giữ được của Nam là do Nam mua của Toàn Khai để sử dụng và bán lại nhưng chưa kịp bán thì bị bắt giữ như trên.

Kết quả điều tra, xác minh tài khoản ví điện tử Momo (đăng ký bằng số điện thoại số 0938615229) của Nguyễn N, xác định Nam có 143 lần chuyển tiền vào tài khoản ví Momo (đăng ký bằng số điện thoại số 0932016936) của Nguyễn Quang Bình (là bị can trong vụ án “Làm lưu hành tiền giả” đang bị Cơ quan An ninh điều tra khởi tố xử lý). Nguyễn Quang Bình khai có bán tiền giả cho Nam khoảng 03 lần, tổng cộng 50.000.000đ tiền giả loại mệnh giá 500.000đ, với giá 15.000.000đ tiền thật (tỉ lệ 3.000.000đ tiền thật lấy 10.000.000đ tiền giả); sau khi thỏa thuận mua tiền giả thì Nam chuyển tiền trước qua ví điện tử MoMo và gọi điện thoại cho Bình (Nam sử dụng số điện thoại 0904513200 gọi đến số 0932016936, 0707706878 của Bình) để đặt hàng; khi nào làm xong và đủ số lượng tiền giả thì Bình gọi điện thoại thông báo cho Nam qua nhà Bình để lấy tiền giả. Quá trình ghi lời khai, Nguyễn N không thừa nhận việc chuyển tiền (qua ví điện tử MoMo) và gọi điện thoại cho Bình (qua 02 số điện thoại 0707706878 và 0932016936) để giao dịch, mua tiền giả mà chỉ với mục đích nạp thẻ chơi game (do đã quá lâu không nhớ thẻ gì, game nào và tài khoản đăng nhập chính xác), tiêu xài cá nhân hoặc làm tăng vốn lưu động trong tài khoản của Bình để Bình kinh doanh (do Bình nhờ Nam).

Ngày 19/6/2020, Cơ quan An ninh điều tra tổ chức cho bị can Nguyễn N đối chất với Nguyễn Quang Bình để làm rõ hành vi mua bán tiền giả giữa Nam và Bình. Kết quả: Nguyễn Quang Bình giữ nguyên lời khai về việc có liên lạc, nhận tiền qua ví Momo để bán tiền giả cho Nam 3 lần như trong các lời khai trước đây. Đối với Nguyễn N chỉ thừa nhận có liên lạc với Bình qua 02 số điện thoại 0707706878 và 0932016936 và sử dụng ví điện tử MoMo (đăng ký bằng số điện thoại 0938615229) để thực hiện giao dịch chuyển tiền qua ví MoMo của Bình (đăng ký bằng số điện thoại 0932016936) nhằm mục đích nạp thẻ game, tăng lượng tiền giao dịch vào tài khoản của Bình phục vụ việc vay vốn ngân hàng hoặc sử dụng cho nhu cầu cá nhân chứ không phải để giao dịch mua bán tiền giả. Hiện do chỉ có lời khai của Nguyễn Quang Bình về hành vi “Lưu hành tiền giả” với Nguyễn N, nên Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục thu thập thêm chứng cứ, khi nào đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Nguyễn N: Ngày 20/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an quận G đã Kết luận điều tra đề nghị Viện kiểm sát nhân dân quận G truy tố đối với Nguyễn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và ngày 14/7/2020, Tòa án nhân dân quận G đã đưa vụ án ra xét xử, tuyên phạt Nguyễn N 02 năm tù giam (Bản án số 100/2020/HSST ngày 14/7/2020 – BL 430-432).

+ Về hành vi “Làm, lưu hành tiền giả” của Nguyễn Nh và Nguyễn Trọng Nh:

Nguyễn Nh khai: Khoảng cuối tháng 11 đầu tháng 12/2019, thường xuyên lên mạng internet xem các trang Youtube dạy cách làm tiền giả, đồng thời do công việc không ổn định dẫn đến thu nhập thấp, không đủ tiền chi tiêu sinh hoạt và trước đây có học về phần mềm photoshop nên Nguyễn Nh nảy sinh ý định làm tiền giả để tiêu xài hoặc bán để kiếm lời; cùng lúc này Nguyễn Trọng Nh cũng đến nhà nên Nguyễn Nh rủ Nguyễn Trọng Nh ở lại nhà chơi. Khoảng đầu tháng 12/2019, Nguyễn Nh chuẩn bị và mua các công cụ, vật liệu để làm tiền giả, bao gồm: sử dụng máy tính để bàn hiệu Dell (của ông Nguyễn Tiến Lực, bố ruột của Nguyễn Nh) cài đặt phần mềm Adobe photoshop CS6 nhằm chỉnh sửa hình ảnh tờ tiền mệnh giá 500.000đ; 01 máy in màu đen hiệu Epson mua trên website “Chợ tốt” và mực máy in gồm các màu đen, vàng, xanh, hồng, light xanh, light hồng để in tiền giả; ống xylanh để hút mực máy in phòng khi máy bị nghẹt mực; giấy nylon (loại ép plastic) khổ A4, keo sữa, sơn trắng dạng xịt để làm giấy in tiền giả; tấm nhựa màu trắng dùng để quét keo sữa lên tờ giấy nylon (loại ép plastic) khổ A4; máy sấy tóc để sấy khô các tờ giấy nylon (loại ép plastic) khổ A4 khi phủ sơn và keo sữa; sơn phủ bóng dạng xịt để phủ bóng cho các tờ tiền sau khi in; dao rọc giấy để cắt hoàn chỉnh các tờ tiền giả. Nguyễn Nh đã tự in được 31 tờ A4 có hình tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ và 57 tờ giấy hoặc nylon có hình tờ tiền mệnh giá 500.000đ, tuy nhiên đây là các bản in thử, bị lỗi, không giống với tiền thật nên Nguyễn Nh đã gom lại bỏ vào một túi dù, vứt trong góc nhà. Trong khoảng thời gian này, Nguyễn Nh có nhờ Nguyễn Trọng Nh dùng sơn xịt màu trắng để phủ kín một mặt tấm nylon khổ A4 và phơi khô những tờ giấy A4 có hình tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ, nhưng trong thời gian này Nguyễn Nh chưa nói cho Nguyễn Trọng Nh biết về việc làm tiền giả.

Đến khoảng giữa tháng 12/2019, Nguyễn Nh rủ Nguyễn Trọng Nh cùng tham gia làm tiền giả và hứa sẽ trả công nên Nguyễn Trọng Nh đồng ý. Ngày 20/12/2019, do có nhu cầu cần sử dụng nên ông Lực lấy lại máy tính để bàn hiệu Dell đã cho Nguyễn Nh và Trần Thị Ánh Tuyết (bạn gái, sống như vợ chồng với Nhân) mượn trước đó, khi trả cho ông Lực, Nguyễn Nh đã xóa hết những phần mềm photoshop và hình ảnh có liên quan đến việc làm tiền giả. Đến sáng ngày 24/12/2019, Nhân có đưa cho Nguyễn Trọng Nh 350.000đ tiền thật và nhờ đi mua 02 lọ sơn xịt màu trắng, 02 lọ sơn phủ bóng, 06 chai mực in ở Chợ Tân Sơn Nhất và Chợ G (do đã lâu nên không nhờ gian hàng cụ thể). Chiều cùng ngày, Nhân tiếp tục nhờ Nguyễn Trọng Nh chở đến quán cà phê (không nhớ tên, địa chỉ) ở quận Tân Bình để mua 01 laptop hiệu Lenovo của một người đàn ông (không biết thông tin cá nhân và địa chỉ) đăng tin rao bán trên website “Chợ tốt” với giá 2.000.000đ. Sau khi mua đầy đủ các đồ vật cần thiết, tối ngày 24/12/2019, Nguyễn Nh giao cho Nguyễn Trọng Nh dùng sơn trắng dạng xịt phủ lên một mặt của tờ nylon (loại ép plastic) khổ A4 và dùng máy sấy tóc sấy khô. Sau đó quét keo sữa lên hai mặt của tờ nylon này và tiếp tục sấy khô để làm giấy in tiền giả. Nguyễn Nh tiến hành tải phần mềm Adobe photoshop CS6 trên mạng internet về laptop mới mua và sử dụng để chỉnh sửa màu sắc, độ sáng tối,

kích thước hình ảnh mặt trước và sau của tờ tiền mệnh giá 500.000đ mà Nguyễn Nh đã tìm kiếm trên internet và tải về trước đó. Riêng đối với hình ảnh mặt trước của tờ tiền, Nguyễn Nh còn tiến hành xóa bóng mờ số 500.000 tại vị trí cửa sổ lớn và tiến hành thay đổi bốn số cuối của dãy số seri trên tờ tiền. Sau khi Nguyễn Nh chỉnh sửa xong hình ảnh các mặt của tờ tiền, Nguyễn Trọng Nh sẽ đặt giấy in vào khay đựng giấy của máy in và Nguyễn Nh sẽ thao tác trên laptop để tiến hành in hai mặt hình ảnh của tờ tiền. Các bản tiền in ra, Nguyễn Trọng Nh dùng sơn xịt phủ bóng hai mặt của tờ tiền và sấy khô, sau đó chuyển cho Nguyễn Nh cắt và cạo lớp sơn trắng ở vị trí cửa sổ lớn, cửa sổ nhỏ để tạo ra những tờ tiền hoàn chỉnh, kết quả: Nguyễn Nh và Nguyễn Trọng Nh đã làm được 07 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ có màu sắc, hoa văn đẹp, giống với tiền thật nên Nguyễn Nh cất giữ trong bóp để chuẩn bị đi tiêu xài (trong đó có 04 tờ cùng số seri FG18933660 và 03 tờ cùng số seri FG18931902).

Sáng ngày 25/12/2019, khi nghe tin Nguyễn N bị bắt, do lo sợ bị phát hiện các công cụ, phương tiện làm tiền giả nên Nguyễn Nh đã thu gom một số đồ vật gồm 01 máy in màu đen hiệu Epson, 02 dao rọc giấy, 02 máy sấy tóc, 01 tấm nhựa màu trắng cho vào một vali rồi nhờ Trần Thị Ánh Tuyết gọi xe ôm để chở vali này gửi sang nhà Lữ Thị Đài Trang, Nhân dân Tuyết nói bà Trang không được mở ra xem. Đồng thời, Nguyễn Nh đã gom các bản in tiền trước đây để ở trong góc nhà, chuẩn bị mang đi tiêu hủy nhưng chưa kịp thực hiện thì đến 11 giờ cùng ngày đã bị Công an quận G phát hiện, thu giữ.

Nguyễn Trọng Nh khai: Sau khi đồng ý tham gia làm tiền giả với Nguyễn Nh thì Nhân chỉ mới phụ giúp thực hiện làm được 07 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000đ giống tiền thật. Sau đó, số tiền làm được Nguyễn Nh cất giữ và chưa kịp mang đi sử dụng hoặc bán cho người khác nên chưa trả công cho Nguyễn Trọng Nh và sau đó bị công an bắt giữ như trên.

Kết quả thực nghiệm điều tra: Ngày 24/3/2020, Cơ quan An ninh điều tra tổ chức cho bị can Nguyễn Nh và Nguyễn Trọng Nh thực nghiệm việc làm tiền giả mệnh giá 500.000đ. Kết quả: Nguyễn Nh và Nguyễn Trọng Nh đã thực hiện các thao tác làm tiền giả như đã khai và làm ra 08 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ gồm 04 tờ có số seri UT05092404, 04 tờ có số seri UT05091234.

+ Kết quả điều tra đối với người có liên quan, người làm chứng:

- Đối với Nguyễn Quang Bình khai: Nam có gọi điện thoại, chuyển tiền qua ví điện tử MoMo cho Bình để mua tiền giả trước đây; Nguyễn N khai chỉ chuyển tiền để mua thẻ nạp tiền chơi game và kết quả rà soát vật chứng thu giữ không phát hiện được tiền giả do Nguyễn Quang Bình làm ra có số seri trùng với số seri của 10 tờ tiền giả thu giữ của Nguyễn N. Hiện do chỉ có lời khai của Nguyễn Quang Bình về hành vi “Lưu hành tiền giả” với Nguyễn N, nên Cơ quan An ninh điều tra tiếp tục thu thập thêm chứng cứ, khi nào đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

- Đối với Nguyễn Văn Trọng Nghĩa (là anh ruột của Nguyễn Nh) không liên quan đến hành vi lưu hành tiền giả của Nguyễn N và hành vi làm, lưu hành tiền giả của Nguyễn Nh, Nguyễn Trọng Nh nên Cơ quan An ninh điều tra chỉ ghi lời khai Nghĩa với tư cách là người làm chứng trong vụ án.

- Đối với Trần Thị Ánh Tuyết, kết quả điều tra đến nay không có căn cứ xác định Tuyết biết hoặc có tham gia làm tiền giả cùng Nguyễn Nh và Nguyễn Trọng Nh nên không có cơ sở để xử lý hình sự.

- Đối tượng Nguyễn Minh Nhân chỉ mới nhìn thấy Nguyễn Nh và Nguyễn Trọng Nh in hình ảnh các tờ tiền 500.000đ trên các tờ giấy nên Nhân có nghi ngờ, nên Cơ quan điều tra chỉ ghi lời khai Nguyễn Minh Nhân với tư cách là người làm chứng của vụ án.

- Đối với ông Nguyễn Tiến Lực và bà Lữ Thị Đài Trang chỉ liên quan trong việc cho mượn máy tính, giữ dùm các đồ vật của Nguyễn Nh và không biết việc Nguyễn Nh cùng Nguyễn Trọng Nh làm tiền giả, nên Cơ quan điều tra chỉ ghi lời khai ông Lực và bà Trang với tư cách là người làm chứng.

- Đối với đối tượng tên Toàn Khai là người bán tiền giả cho Nguyễn N vào ngày 24/12/2019, do Nam khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan An ninh điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ để xử lý.

*** Vật chứng vụ án:**

+ Thu giữ của Nguyễn N:

- 10 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ có số seri TT 18043979, QB 18686868, CB 10893248, GT 18662067, KB 15863288, GR 17363901, SH 18600668, DH 10630766, KB 10340660, VA 13848848.

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 15.000.000đ VNĐ, hiện Cơ quan An ninh điều tra đã gửi Kho bạc nhà nước, quận Bình Thạnh (BL 427).

- 01 xe gắn máy biển số 59G2 - 665.48, số khung RLHJF5832KY519828, số máy JF86E - 0219745. Qua xác minh do bà Lê Thị Hồng Loan đứng tên chủ sở hữu. Hiện bà Loan đã đi khỏi địa chỉ nơi cư trú và Cơ quan An ninh điều tra chưa xác định được nơi cư trú nên chưa triệu tập ghi lời khai về nguồn gốc chiếc xe và mối quan hệ với Nguyễn N. Cơ quan An ninh điều tra đã cho đăng Báo Công an Thành phố H để tìm chủ xe nhưng chưa có người đến liên hệ giải quyết, nên đã chuyển kho vật chứng Cục thi hành án Dân sự, Thành phố H chờ xử lý theo quy định.

- 02 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có gắn 02 sim số 0904513200, 0582591256 và 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen có gắn sim số 0938615229;

- 01 nhẫn, 01 lắc, 01 đôi bông tai (tất cả bằng kim loại màu bạc). Ngày 01/6/2020, Phân Viện Khoa học Hình sự, Bộ Công an tại Thành phố H có kết luận giám định, xác định: 01 chiếc nhẫn (4.4056g), 01 chiếc lắc tay (9.5734g),

01 đôi bông tai (2.0613g) đều có thành phần kim loại chủ yếu là bạc, hiện Cơ quan An ninh điều tra đã gửi Kho bạc nhà nước, quận Bình Thạnh (BL 429).

+ Thu giữ của Nguyễn Nh:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng có gắn sim số 0788356264 và 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen bạc có gắn sim số 0785510295;

- 07 tờ tiền giả mệnh giá 500.000đ (trong đó: 04 tờ cùng số seri FG18933660 và 03 tờ cùng số seri FG18931902);

- 31 tờ A4 có in hình tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ gồm: 12 tờ có số seri FG 18933607, 02 tờ có số seri WY 15880198 và 17 tờ không có số seri

- 07 tờ nylon có in hình mặt trước tờ tiền mệnh giá 500.000đ (trong đó: 04 tờ in hình 02 tờ tiền có số seri FG 18933607; 02 tờ in hình tờ tiền có số seri FG 18933607, FG 18933600; 01 tờ in hình tờ tiền nhưng không rõ số seri) và 01 tờ giấy in hình mặt sau tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ;

- 49 tờ nylon có in hình hai mặt của 59 tờ tiền mệnh giá 500.000đ có số seri FG 18933607 (trong đó: 39 tờ nylon in hình tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ đã được cắt rời và 10 tờ nylon in hình 02 mặt của 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ chưa được cắt rời);

- 01 máy in hiệu Canon, 13 lọ sơn màu dạng xịt, 01 cây kẹp tóc, 05 chai đựng mực in, 01 ống xylanh, 25 tờ nylon khổ A4, 16 hộp nhựa đựng mực máy in, 01 chai đựng mực in dung tích 1,5L;

- 01 laptop hiệu Lenovo, 01 thẻ ATM của Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, chủ thẻ tên NGUYEN VAN TRONG NGHIA;

+ Thu giữ của ông Nguyễn Tiến Lực giao nộp:

- 01 CPU màu đen của máy tính để bàn hiệu Dell.

+ Thu giữ của bà Lữ Thị Đài Trang giao nộp:

- 01 máy in màu đen hiệu Epson, 02 máy sấy tóc, 02 dao rọc giấy, 01 miếng nhựa trắng.

Tại bản cáo trạng số 399/CT-VKS-P1 ngày 28/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H đã truy tố bị cáo Nguyễn N về tội “Lưu hành tiền giả” theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Nh về tội “Làm, lưu hành tiền giả” theo khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Trọng Nh về tội “Làm tiền giả” theo khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn N cho rằng số tiền giả bị bắt quả tang là bị cáo mua của Toàn Khai, do không biết nhân thân, lai lịch của Toàn Khai nên bị cáo khai mua

của Nguyễn Nh.

Bị cáo Nguyễn Nh cho rằng bị cáo chỉ có hành vi làm tiền giả chứ không có hành vi lưu hành tiền giả do bị cáo chỉ đang trong giai đoạn nghiên cứu, thử nghiệm, tiền in ra chưa giống thật nên chưa đưa vào lưu hành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H trong phần hỏi tại phiên tòa đã giải thích cho bị cáo hành vi làm tiền giả của bị cáo nhằm mục đích dùng để tiêu xài, tội “làm, lưu hành tiền giả” có cấu thành hình thức do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H phát biểu tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố theo nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 2, khoản 5 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn N 05 đến 06 năm tù về tội “Lưu hành tiền giả”. Tổng hợp với hình phạt 02 năm tù của bản án số 100/2020/HSST ngày 14/7/2020 của Tòa án nhân dân quận G, Thành phố H; Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Nh 04 đến 05 năm tù về tội “Làm, lưu hành tiền giả”; Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Nh 03 đến 04 năm tù về tội “Làm tiền giả”.

Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo không tự bào chữa thêm.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của họ. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đúng pháp.

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn N, Nguyễn Nh, Nguyễn

Trọng Nh tại phiên tòa cơ bản phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, bản tự khai của các bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn N đã mua 10 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng với giá 2.000.000 đồng để sử dụng hoặc bán kiếm lời nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang vào ngày 24/12/2019.

Nguyễn Nh đã mua sắm 01 máy laptop, 01 máy in màu, nhiều giấy nylon, keo sữa, mực in... và cài đặt phần mềm photoshop để chỉnh sửa màu sắc, các chi tiết hoa văn của tờ tiền 500.000 đồng rồi lôi kéo Nguyễn Trọng Nh cùng làm tiền giả mệnh giá 500.000 đồng để tiêu xài và bán kiếm lời. Khi Nguyễn Nh làm được 07 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng chưa kịp tiêu thụ thì bị bắt quả tang vào ngày 25/12/2019.

Nguyễn Trọng Nh đã có hành vi phụ giúp Nguyễn Nh làm được 07 tờ tiền giả loại mệnh giá 500.000 đồng, chưa nhận được tiền công thì bị bắt vào ngày 25/12/2019.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn N đã cấu thành tội: “Lưu hành tiền giả” trong trường hợp tiền giả có giá trị tương đương từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng. Tội phạm, hình phạt được quy định theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Nh và Nguyễn Trọng Nh đã cấu thành tội: “Làm, lưu hành tiền giả” và “Làm tiền giả”. Tội phạm, hình phạt được quy định theo khoản 1 Điều 207 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cao cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về sản xuất, lưu hành tiền tệ. Các bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật trừng phạt nghiêm khắc, nhưng vì cần tiền tiêu xài đã bất chấp hậu quả và cố ý phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Nguyễn N có một tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; bị cáo Nguyễn Trọng Nh phạm tội lần đầu, nhân thân chưa tiền án, tiền sự nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài ra, bị cáo Nguyễn Trọng Nh phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức nên áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo dưới khung hình phạt.

Từ những phân tích nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét hành vi của các bị cáo, tính chất, mức độ, động cơ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của các bị cáo, xét cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội thời gian dài, nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Trên đây cũng là quan điểm lập luận của Hội đồng xét xử đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát

[6] Xét về xử lý vật chứng, án phí:

Điện thoại, Laptop, máy in, CPU thu giữ của các bị cáo xét thấy liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Xe máy biển số 59G2-665.48 do không làm việc được chủ sở hữu nên tiếp tục đăng báo trong thời hạn 6 tháng nếu không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với nhẫn, lắc, bông tai và tiền thu giữ của bị cáo Nguyễn N xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Thẻ ngân hàng thu giữ của Nguyễn Nh xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Số tiền giả, vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2, khoản 5 Điều 207, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn N 06 (sáu) năm tù về tội “ Lưu hành tiền giả”.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự

Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 02 năm tù của bản án số 100/2020/HSST ngày 14/7/2020 của Tòa án nhân dân quận G, Thành phố H, hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là: 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2019.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 , khoản 5 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nh 04 (bốn) năm tù về tội “Làm, lưu hành tiền giả”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2019

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 Điều 207; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Nh 02 (hai) năm tù về tội “Làm tiền giả”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2019

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn N: 01 nhẫn, 01 lắc, 01 đôi bông tai (tất cả bằng kim loại màu bạc) theo biên bản giao nhận tài sản số 02/2020/BBBG-KBNN Bình Thạnh ngày 29/7/2020; Số tiền 15.000.000 đồng theo giấy nộp tiền ngày 22/7/2020 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Nh: 01 thẻ ATM của Vietinbank, tài khoản số 9704151515088468 mang tên NGUYEN VAN TRONG NGHIA;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có gắn sim số 0904513200 (không kiểm tra số imei, số sim do không có nguồn điện, imei ở khay sim ...74610); 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có gắn sim số 0582591256 (thực nhận 01 điện thoại Iphone màn hình đen, không kiểm tra imei, số sim do không có nguồn điện, lưng màu xám imei:...70452); 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen có gắn sim số 0938615229; (không kiểm tra được hiệu, sim số do không có nguồn điện, có chữ xiaomi); 01 máy in hiệu Canon; 01 máy in hiệu EPSON; 01 CPU màu đen của máy tính để bàn hiệu Dell; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng (bể nát); 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen bạc (model A1687); 01 laptop hiệu Lenovo (model 20124);

Tịch thu tiêu hủy: 10 (mười) tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có số seri: TT18043979, QB 18686868, CB 10893248, GT 18662067, KB 15863288, GR 17363901, SH 18600668, DH 10630766, KB 10340660, VA 13848848; 46 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng gồm các số seri: FC 18933607 (39 tờ), FG 18933660 (04 tờ), FG 18931902 (03 tờ); 10 tờ nylon in hình 02 mặt của 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.00 đồng có cùng số seri: FG 18933607; 04 tờ nylon in hình mặt trước của 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri: FG 18933607; 03 tờ nylon in hình mặt trước tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng có số seri: FG 18933607 (01 tờ), FG 18933600 (01 tờ), và 01 tờ

không rõ số seri; 01 tờ giấy in hình mặt sau tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng; 03 tờ giấy A4 in hình 02 mặt của 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, có các số seri: FG 18933607 (02 tờ), WY 15880198 (01 tờ); 10 tờ giấy A4 in hình mặt trước tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, gồm 01 tờ in 02 hình tờ tiền có số seri: FG 18933607; 01 tờ in 02 hình tờ tiền số seri WY 15880198; 02 tờ in 03 hình tờ tiền số seri FG 18933607; 06 tờ in 04 hình tờ tiền số seri FG 18933607; 16 tờ giấy A4 in hình mặt sau tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, gồm 11 tờ in 02 hình; 04 tờ in 03 hình và 01 tờ in 04 hình; 01 tờ nylon A4 in hình 02 mặt của 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng số seri: FG 18933607; 01 tờ nylon A4 in 04 hình mặt sau tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng; 13 lọ sơn nhiều màu dạng xịt; 05 chai đựng mực in; 01 ống xylanh; 25 tờ nylon khổ A4; 16 hộp nhựa đựng mực máy in (đã qua sử dụng, không còn mực); 01 chai đựng mực in dung tích 1,5L, 01 cây kẹp tóc dài khoảng 35cm riêng phần cán là 18 cm (cũ, hỏng); 01 máy sấy tóc không rõ hiệu; 01 máy sấy tóc hiệu Philips; 02 dao rọc giấy; 01 tấm nhựa hình thang màu trắng đục trên mặt có in chữ THANH CONG.

Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 06 tháng đối với 01 xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển số 59G2-665.48, SK: RLHJF5832KY519828, SM: JF86E-0219745 (không gương, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra), nếu hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2020/427 ngày 01/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Trại giam; (3)
- Bị cáo; (3)
- THAHS TP.HCM; (3)
- CA TP. HCM; (1)
- UBND xã nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (6) (26)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hà

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....phút ngày 24 tháng 9 năm 2020.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Giáo
2. Ông Phạm Đức Hoan

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:520/2020/HSST ngày 01 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thiên Nam và đồng phạm

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết:/.... đồng ý.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do Luật sư, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết:/.... đồng ý.

3. Đủ căn cứ kết tội.

Căn cứ khoản 2, khoản 5 Điều 207, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 Xử phạt bị cáo Nguyễn Thiên Nam

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự Tổng hợp hình phạt

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 Xử phạt bị cáo Nguyễn Nh

Căn cứ khoản 1 Điều 207; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 2 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Nhân

Kết quả biểu quyết:/.... đồng ý.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp áp dụng đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thiên Nam 06 (sáu) năm tù về tội “ Lưu hành tiền giả”.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự

Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 02 năm tù của bản án số 100/2020/HSST ngày 14/7/2020 của Tòa án nhân dân quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là: 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/12/2019.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nh 04 (bốn) năm tù về tội “Làm, lưu hành tiền giả”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2019

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Nhân 02 (hai) năm tù về tội “Làm tiền giả”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2019

Kết quả biểu quyết/..... đồng ý.

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết/..... đồng ý.

6. Xử lý vật chứng, án phí.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thiên Nam: 01 nhẫn, 01 lắc, 01 đôi bông tai (tất cả bằng kim loại màu bạc) theo biên bản giao nhận tài sản số 02/2020/BBBG-KBNN Bình Thạnh ngày 29/7/2020; Số tiền 15.000.000 đồng theo giấy nộp tiền ngày 22/7/2020 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam;

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Trọng Nhân: 01 thẻ ATM của Vietinbank, tài khoản số 9704151515088468 mang tên NGUYEN VAN TRONG NGHIA;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có gắn sim số 0904513200 (không kiểm tra số imei, số sim do không có nguồn điện, imei ở khay sim ...74610); 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có gắn sim số 0582591256 (thực nhận 01 điện thoại Iphone màn hình đen, không kiểm tra imei, số sim do không có nguồn điện, lưng màu xám imei:...70452); 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen có gắn sim số 0938615229; (không kiểm tra được hiệu, sim số do không có nguồn điện, có chữ xiaomi); 01 máy in hiệu Canon; 01 máy in hiệu EPSON; 01 CPU màu đen của máy tính để bàn hiệu Dell; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu hồng (bể nát); 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen bạc (model A1687); 01 laptop hiệu Lenovo (model 20124);

Tịch thu tiêu hủy: 10 (mười) tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có số seri: TT18043979, QB 18686868, CB 10893248, GT 18662067, KB 15863288, GR 17363901, SH 18600668, DH 10630766, KB 10340660, VA 13848848; 46 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng gồm các số seri: FC 18933607 (39 tờ), FG 18933660 (04 tờ), FG 18931902 (03 tờ); 10 tờ nylon in hình 02 mặt của 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.00 đồng có cùng số seri: FG 18933607; 04 tờ nylon in hình mặt trước của 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri: FG 18933607; 03 tờ nylon in hình mặt trước tiền Việt Nam mệnh giá

500.000 đồng có số seri: FG 18933607 (01 tờ), FG 18933600 (01 tờ), và 01 tờ không rõ số seri; 01 tờ giấy in hình mặt sau tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng; 03 tờ giấy A4 in hình 02 mặt của 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, có các số seri: FG 18933607 (02 tờ), WY 15880198 (01 tờ); 10 tờ giấy A4 in hình mặt trước tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, gồm 01 tờ in 02 hình tờ tiền có số seri: FG 18933607; 01 tờ in 02 hình tờ tiền số seri WY 15880198; 02 tờ in 03 hình tờ tiền số seri FG 18933607; 06 tờ in 04 hình tờ tiền số seri FG 18933607; 16 tờ giấy A4 in hình mặt sau tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng, gồm 11 tờ in 02 hình; 04 tờ in 03 hình và 01 tờ in 04 hình; 01 tờ nylon A4 in hình 02 mặt của 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng số seri: FG 18933607; 01 tờ nylon A4 in 04 hình mặt sau tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đồng; 13 lọ sơn nhiều màu dạng xịt; 05 chai đựng mực in; 01 ống xylanh; 25 tờ nylon khổ A4; 16 hộp nhựa đựng mực máy in (đã qua sử dụng, không còn mực); 01 chai đựng mực in dung tích 1,5L, 01 cây kẹp tóc dài khoảng 35cm riêng phần cán là 18 cm (cũ, hỏng); 01 máy sấy tóc không rõ hiệu; 01 máy sấy tóc hiệu Philips; 02 dao rọc giấy; 01 tấm nhựa hình thang màu trắng đục trên mặt có in chữ THANH CONG.

Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp trong thời hạn 06 tháng đối với 01 xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại Vision, biển số 59G2-665.48, SK: RLHJF5832KY519828, SM: JF86E-0219745 (không gương, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra), nếu hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2020/427 ngày 01/9/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Kết quả biểu quyết:/..... đồng ý.

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết:/..... đồng ý.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.

..... Kết
quả biểu quyết:/..... đồng ý.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Nguyễn Thị Hà